

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:12/2021/HS-ST
Ngày 25-5-2021

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Anh Doan

Ông Nguyễn Đình Phùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hoài – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18, 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn Kh (Th) sinh ngày 15/01/2003, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi cư trú : ấp Hưng H, xã Phú H, huyện Phú T, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha : Nguyễn Minh H, sinh năm 1982 (chết năm 2012); Mẹ: Hồ Thị Ph, sinh năm 1981; Anh, em ruột: Có 02 người, bị cáo là người thứ nhất; (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn Kh: Ông Đỗ Khoa Kh sinh năm 1982 là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Tr tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: bà Hồ Thị Ph sinh năm 1981 (có mặt ngày 18/5/2021)

Nơi cư trú: ấp Hưng H, xã Phú H, huyện Phú T, tỉnh An giang.

+ Ông Lê Văn Nh, sinh năm 1956.

Nơi cư trú: ấp Hưng T, xã Phú H, huyện Phú T, tỉnh An Giang..

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Minh Tr (M), sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Phú H, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

+ Anh Hồ Chí Ph (L), sinh ngày 03/01/2003.

Nơi cư trú: ấp Phú H, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của anh Phong: Bà Ngô Thị Thùy L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp Phú H, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

+ Ông Phạm Minh D (M), sinh năm 1996. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Hưng H, xã Phú H, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

+ Ông Lê Văn Ch, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Hưng T, xã Phú H, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1957

+ Bà Đỗ Thị Cẩm Nh, sinh năm 2001

+ Ông Trương Văn N sinh năm 1968

+ Bà Phan Thị B, sinh năm 1980

+ Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1996

+ Ông Võ Minh Kh, sinh năm 1987

(Bị hại Lê Văn Nh, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Chí Ph, người làm chứng Huỳnh Thị B có mặt ngày 18/5/2021, vắng mặt ngày 25/5/2021)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 27/8/2020, Nguyễn Minh Tr (M), sinh năm 1985, ngụ ấp Phú H, xã Phú Th, huyện Phú T tỉnh An Giang đốt rác gần nhà ông Lê Văn Nh (Tư C). Do khói bụi bay vào nhà nên vợ ông Nh là bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1957 có ra cự cãi lớn tiếng với Tr.

Khoảng 09 giờ ngày 28/8/2020, Tr điện thoại cho Hồ Chí Ph (L), sinh ngày 03/01/2003, ngụ cùng cấp, là người làm thuê cho Tr và nói “*Đi xuống cây xăng nhà mẹ anh để làm công chuyện*”. Mục đích là kêu Phong dọn dẹp, chặt bỏ những cây chuối trên mảnh đất gần cây xăng “*Kim H 1*”. Do trước đây, Ph cũng

xuống đây làm cho Tr vài lần). Sau đó, Tr chạy xe đến cây xăng “Kim H 1” thì nghe mẹ ruột là bà Nguyễn Thị S, nói lại việc ông Nh hăm dọa Tr. Sau khi nghe kể lại sự việc, Tr điện thoại cho cháu ruột là Nguyễn Tuấn Kh (Th), kêu Kh đến nhà bà nội có công việc và nói thêm việc ông Nh hăm dọa mình. Kh đồng ý và đi đến cây xăng “Kim H 1”. Trên đường đi, Kh điện thoại cho Phạm Minh D (M), rủ D đến cây xăng để uống cà phê. D đồng ý.

Khi đến cây xăng “Kim H 1”, Kh nói: Để Kh xuống hỏi chuyện với ông Nh. Kh tự mang theo cây dũa 03 khúc bằng kim loại cất giấu trong túi quần (việc này Tr, Davà Ph không biết) đi bộ đến nhà ông Nh, Tr, D và Ph cùng đi theo.

Khi đến nhà ông Nh. Lúc này, ông Nh đang uống trà với ông Trương Văn N. Ông Nh đi từ trên nhà xuống cầu thang (nhà sàn) nói chuyện qua lại rồi xảy ra cự cãi với Kh. Kh cầm cây dũa 03 khúc bằng kim loại trên tay phải đánh 01 cái từ trên xuống, ông Nh xoay lưng lại để tránh thì trúng vào vai và lưng ông Nh. Lúc này, D nhảy vào can ngăn. Ông Nh lấy từ trong túi quần ra cây dao có lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn, cán màu xanh (theo lời khai của Kh, D, Ph) cầm trên tay trái đâm trúng vào sườn phải của D. Thấy vậy, D bỏ đi ra chỗ khác. Không can ngăn nữa.

Thấy D bị ông Nh dùng dao đâm trúng, Kh cầm cây dũa 03 khúc bằng kim loại đánh nhiều cái vào vùng đầu, vai ông Nh. Còn Ph thì nhặt khúc gỗ (loại gỗ còng, dài khoảng 40cm) ở gần đó, cầm trên tay phải đánh nhiều cái vào vùng vai, lưng ông Nh. Ông Nh lùi lại để né tránh và bị té ngã xuống đất. Kh tiếp tục dùng cây dũa 03 khúc bằng kim loại đánh từ trên xuống nhiều cái vào vùng mặt ông Nh, ông Nh đưa hai tay lên đỡ, gây thương tích ở 1/3 dưới cẳng tay phải. Nghe mọi người xung quanh truy hô, Công an xã đến thì Kh dừng lại, không đánh nữa. Kh ném bỏ cây dũa 03 khúc bằng kim loại lại hiện trường; còn Ph ném bỏ đoạn gỗ còng ra khu vực nương nước, phía sau nhà ông Nh, không thu giữ được. Sau đó, ông Nh được đưa đến Tr tâm Y tế huyện Phú Tân cấp cứu, chuyển đến Bệnh viện đa khoa Tr tâm An Giang điều trị đến ngày 07/9/2020 ra viện. Sau đó, ông Nh tự đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị.

* Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 365/20/TgT ngày 25/9/2020 của Tr tâm Pháp y tỉnh An Giang kết luận thương tích của ông Lê Văn Nh như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sung nề đỉnh phải không tồn tại.
- Sùng nề đỉnh trái không tồn tại.
- Sung nề vai phải không tồn tại.
- Sung nề vai trái không tồn tại.
- Vết biến đổi sắc tố da 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước 03 x 1.2cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do từng thương tích gây nên hiện tại là:

- Sung nề đỉnh phải không tồn tại: 00%.
- Sùng nề đỉnh trái không tồn tại: 00%.
- Sung nề vai phải không tồn tại: 00%.
- Sung nề vai trái không tồn tại: 00%.
- Vết biến đổi sắc tố da 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước 03 x 1.2cm:

01% (*Một phần trăm*).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là: 01% (*Một phần trăm*).

4. Kết luận khác: Thương tích do vật tày gây nên (Bút lục số: 63 - 65).

* Căn cứ Công văn số 60/TLo-TTPY ngày 04/12/2020 của Tr tâm Pháp y tỉnh An Giang, nhận định: Cây dũa 03 khúc có đặc điểm nêu trên phù hợp để tác động gây nên vết biến đổi sắc tố da 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước 03 x 1.2cm của ông Lê Văn Nh (Bút lục số: 70).

Ngày 29/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân khởi tố vụ án, bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Tuấn Kh (Th) để điều tra, xử lý.

* Lời khai của người bị hại Lê Văn Nh: Trình bày như nội dung vụ án. Ngoài ra, ông Nh trình bày thêm: “Trong nhóm người đến nhà đánh tôi, tôi chỉ biết mặt M, nhưng M đứng bên ngoài, không tham gia đánh tôi... Khi bị đánh do bất ngờ nên tôi không có chuẩn bị hay mang hung khí, vật gì sát thương theo trong người để tự vệ bản thân”. Qua sự việc trên, ông Nh yêu cầu xử lý hình sự đối với những người gây ra thương tích cho ông. Yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, chi phí đi lại, tiền mất thu nhập trong những ngày điều trị bệnh không lao động được, bồi thường giá trị tài sản là chiếc đồng hồ bị mất trong quá trình bị đánh, tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, tiền mất thu nhập của người chăm sóc, nuôi bệnh (ông Nh cho rằng trong thời gian ông bị thương tích, điều trị tại Bệnh viện thì con ông là Lê Văn Ch đến chăm sóc, nuôi dưỡng ông) với tổng số tiền 318.420.000 đồng (Bút lục số: 190 - 197).

Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Minh Tr (M), sinh năm 1985, cư trú ấp Phú H, xã Phú Th, huyện Phú Tân trình bày như nội dung vụ án. Ngoài ra, Tr trình bày thêm: Mục đích tôi điện thoại kêu Ph xuống cây xăng là để dọn dẹp, chặt chuối. Vì lúc này tôi chưa nghe nói ông Nh hăm dọa. Còn mục đích tôi điện thoại cho Kh đi ra để gặp ông Nh nói chuyện về việc ông Nh hăm dọa tôi chứ không phải đến gây sự đánh nhau. Việc Kh và Ph đánh ông Nh là ngoài ý muốn của tôi. Khi đó, tôi không có kêu và phân công ai đánh ông Nh. Tôi không có tham gia đánh mà chỉ chứng kiến sự việc nêu trên (Bút lục số: 221 - 228).

- Hồ Chí Ph (L), sinh ngày 03/01/2003, cư trú ấp Phú H, xã Phú Th, huyện Phú Tân trình bày: Khoảng 09 giờ ngày 28/8/2020, tôi đang uống cà phê ở gần nhà thì anh Tr (M) điện thoại cho tôi, nói “*Xuống cây xăng nhà mẹ anh có công chuyện*”. Lúc này, tôi nghĩ là xuống để dọn dẹp, chặt mấy cây chuối (do mấy ngày trước đó tôi có đến dọn dẹp, chặt chuối khu vực xung quanh cây xăng cho anh Tr) nên tôi đồng ý. Khi đến nơi, tôi thấy anh Tr đang ngồi nói chuyện với Kh. D ở đâu cũng vừa tới. Tôi nghe anh Tr nói với Kh “*Ông Nh xuống hăm dọa anh Tr và Kh*”. Kh nói “*Để xuống nói chuyện với ông*” rồi Kh và anh Tr đi bộ đến nhà ông Nh. Tôi và D cũng đi theo xem như thế nào chứ anh Tr và Kh không có kêu tôi đi theo. Khi đến nhà ông Nh, Kh đứng dưới cầu thang nói “*Ông xuống dưới này nói chuyện, sao ông hăm dọa chú M?*”. Lúc này, ông Nh chửi thề lớn tiếng và hỏi “*Mấy thằng mày kéo xuống đây làm gì?*”. Rồi ông Nh đi xuống cầu thang chửi thề lớn tiếng qua lại với Kh và anh Tr. Được người nhà can ngăn, kéo lại nhưng ông Nh vẫn đi đến chửi Kh. Lúc này, Kh lấy dây dũ 03 khúc ra đánh ông Nh theo hướng từ trên đánh xuống. Ông Nh xoay lưng lại tránh nên Kh đánh trúng vai và lưng ông Nh. Khi đó, D nhảy vào can ngăn. Tôi thấy ông Nh cầm cây dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán màu xanh đậm trúng eo sườn bên phải của D. Thấy vậy, tôi tức giận nên lấy đoạn củi (loại gỗ còng, của người dân để trong đống củi) dài khoảng 40cm ở gần đó đánh ông Nh từ trên đánh xuống. Ông Nh xoay lưng lại để tránh nên tôi đánh trúng vào vai và lưng ông Nh. Cùng lúc này, Kh cầm dây dũ 03 khúc đánh trúng vào vùng đầu và lưng ông Nh. Ông Nh lùi về phía sau thì bị té ngã xuống đất, dùng hai tay đỡ phía trước mặt. Tôi không đánh nữa, ném bỏ đoạn gỗ còng ra khu vực mương nước, hướng đồng ruộng. Kh tiếp tục cầm dây dũ 03 khúc đánh khoảng 03 cái trúng vào tay ông Nh. Sau đó, nghe tiếng tri hô nên mọi người bỏ đi về.

Khi anh Tr điện thoại cho tôi nói “*Xuống cây xăng nhà mẹ anh để làm công chuyện*” chứ không có nói là xuống đánh hay gây thương tích cho ai hết. Trong lúc tôi và Kh đánh ông Nh thì anh Tr không có lên tiếng xúi giục gì hết. Việc đánh ông Nh là do tôi tự làm, vì tôi thấy ông Nh đâm D (Bút lục số: 152 - 161, 163, 164).

- Phạm Minh D (M), sinh năm 1996, cư trú ấp Hưng H, xã Phú H, huyện Phú T trình bày: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 28/8/2020, Kh điện thoại rủ tôi đi uống cà phê ở cây xăng “*Kim H 1*” thì tôi đồng ý. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đến nơi, tôi thấy anh Tr, Kh và Phong đang ngồi uống cà phê trước cây xăng nên tôi vào ngồi chung. Lúc này, anh Tr kể lại cho chúng tôi nghe chuyện cự cãi với vợ ông Nh là bà Huỳnh Thị B và việc ông Nh đến nhà mẹ ruột anh Tr hăm dọa. Uống cà phê được khoảng 30 phút thì Kh nói là “*Để đi ra phía sau nói chuyện với ông Nh xem sao?*” nên tất cả 04 người đi đến nhà ông Nh. Khi đến gần cầu thang nhà ông Nh thì Kh kêu ông Nh xuống để nói chuyện thì ông Nh từ trên nhà đi xuống đất có vợ và cháu gái ông Nh đi theo cản lại. Kh hỏi “*Ông nói gì với bà Nội con?*”, ông Nh chửi thề lớn tiếng và hỏi “*Mấy thằng bây kéo xuống đây để làm gì?*” nên Kh lấy cây dũa 03 khúc từ trong người ra đánh vào vai, đầu ông Nh. Khi đó, anh Tr đứng phía sau cách khoảng 05 mét không đánh mà chỉ nói chuyện, còn nói gì thì tôi không nghe rõ. Lúc này, tôi can mọi người ra thì ông Nh dùng cây dao nhỏ lưỡi nhọn dài khoảng 05cm đâm trúng vào sườn phải của tôi làm rách áo, rách da chảy máu. Lúc này, tôi thấy Kh cầm cây 03 khúc đánh vào đầu, vai ông Nh. Còn Phong cầm đoạn gỗ còng đánh vào lưng ông Nh. Sau đó thấy ông Nh té nằm xuống đất thì Kh tiếp tục cầm cây dũa 03 khúc từ trên đánh xuống, ông Nh đưa 02 tay lên đỡ. Còn thương tích ra sao thì tôi không biết. Do vết thương làm tôi đau nhiều nên tôi đi về nhà rửa vết thương. Hiện vết thương của tôi chỉ bị ngoài da không làm ảnh hưởng đến sức khỏe nên tôi không yêu cầu xử lý hình sự, không yêu cầu bồi thường đối với ông Nh. Khi đi xuống nhà ông Nh thì không có ai bàn bạc, phân công, xúi giục Kh, Phong đánh ông Nh. Mục đích là để anh Tr và Kh nói chuyện, nhưng xảy ra mâu thuẫn (Bút lục số: 198 - 200).

* Lời khai của những người làm chứng:

- Bà Huỳnh Thị B (vợ ông Lê Văn Nh), sinh năm 1957, cư trú ấp Hưng T, xã Phú H, huyện Phú T trình bày: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 28/8/2020, tôi cùng với chồng tôi (Nh), Bé N và cháu ngoại Cẩm Nh đang ngồi uống nước

trà trước hàng ba nhà. Tôi thấy Tr (M) cùng với một số thanh niên đứng dưới đất chỗ cầu thang nhà tôi, kêu chồng tôi xuống để nói chuyện và hai bên có cự cãi qua lại. Lúc này, tôi thấy chồng tôi từ trên nhà đi xuống, tôi với Cẩm Nh có nắm tay chồng tôi can lại, nhưng không được. Khi vừa bước xuống đất thì tôi nghe M nói “*Nó kìa đánh nó*” thì ngay lúc này có người thanh niên trong nhóm cầm cây cán màu đen dài khoảng 50cm nhảy vào đánh từ trên xuống vào vùng đầu chồng tôi. M thì đứng bên ngoài nhìn chứ không tham gia đánh và cũng không can ngăn người đánh chồng tôi. Từ trên nhà tôi chạy xuống thì thấy chồng tôi té xuống đất, hai tay đưa lên đỡ. Người thanh niên này vẫn cầm cây có cán màu đen ở trên đánh xuống, còn trúng đâu thì tôi không biết. Tôi tri hô thì những người này không đánh nữa, cả nhóm bỏ đi.

Trong lúc đánh, tôi không có thấy chồng tôi dùng vật gì để tự vệ hoặc gây thương tích cho ai hết (Bút lục số: 211 - 214).

- Đỗ Thị Cẩm Nh (cháu ông Lê Văn Nh), sinh năm 2001, cư trú ấp Hưng T, xã Phú H, huyện Phú T trình bày: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 28/8/2020, tôi đang ở trong phòng ngủ nhà ngoại tôi (Nh) thì nghe chú Tr phía dưới sân nhà kêu ông ngoại tôi xuống nói chuyện. Lúc này, tôi đi ra phía trước nhà thì thấy ông ngoại tôi đang đi xuống cầu thang và xuống đất. Tôi đi theo ôm ông ngoại lại vì sợ ông ngoại đánh nhau với những người này. Lúc này, tôi thấy chú Tr đứng gần vách tường nhà bà Ú cách đó khoảng 03 mét và có khoảng 06 người thanh niên lạ mặt nữa đang đứng gần ông ngoại tôi. Sau đó, có một người thanh niên lạ lấy trong người ra cây kim loại màu đen đánh từ trên xuống vào đầu ông ngoại tôi. Những người thanh niên còn lại cũng lao vào đánh ông ngoại tôi. Ông ngoại tôi té xuống đất. Tôi bỏ chạy ra hướng đường lộ nhựa để tri hô.

Bản thân tôi không thấy ông ngoại tôi chống trả lại. Vì vừa xuống đất đã bị thanh niên nói trên lao vào đánh cho đến khi ông ngoại tôi té xuống đất. Ông ngoại tôi không có cầm hung khí gì cả (Bút lục số: 215, 216).

- Ông Trương Văn N (trước đây sinh sống cùng xóm với ông Nh), sinh năm 1968, cư trú khu phố Thạch Đ, phường Mỹ Đ, thành phố Hà T, tỉnh Kiên Giang trình bày: Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 28/8/2020, tôi và chú Nh ngồi uống nước trà trước hàng ba nhà. Đến khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày, tôi thấy có nhóm khoảng 10 thanh niên (trong đó có M) đi bộ từ ngoài đường lộ nhựa vào đứng dưới đất cách cầu thang nhà chú Nh khoảng 02 mét cự cãi qua lại lớn tiếng. Lúc này, chú Nh đi xuống cầu thang thì vợ và cháu gái can ngăn nhưng

không được. Bất ngờ có người thanh niên (sau này tôi biết đó là Nguyễn Tuấn Kh) lấy cây dũa 03 khúc trong túi quần bên trái ra cầm bằng tay phải đánh từ trên xuống vào vùng đầu và vai chú Nh. Cùng lúc đó, có 03 người thanh niên khác dùng tay không đánh vào người chú Nh nhưng cụ thể trúng đâu thì tôi không biết. Thấy chú Nh té nằm dưới đất thì Kh cầm dũa 03 khúc tiếp tục đánh từ trên đánh xuống, chú Nh đưa 02 tay lên đỡ. Thấy vậy, tôi vào can ngăn thì có người xô đẩy làm tôi ngã xuống đất. Sau đó, tất cả ngưng đánh và bỏ đi.

Khi ông Nh từ trên nhà đi xuống cầu thang cho đến lúc bị đánh thì tôi không thấy ông Nh cầm hung khí hay vật gì để tự vệ hay gây thương tích cho ai. Tôi cũng không thấy và nghe ai nói là lấy được tài sản gì của ông Nh.

Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau do đâu thì tôi không biết, tôi chỉ thấy M cự cãi qua lại với ông Nh chứ không có tham gia đánh và kêu ai đánh ông Nh (Bút lục số: 203 - 206).

- Bà Phan Thị B, sinh năm 1980, cư trú ấp Hưng T, xã Phú H, huyện Phú T trình bày: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 28/8/2020, tôi đang ở nhà thì nghe ông Nh cự cãi lớn tiếng với M và một số thanh niên ở chỗ gần cầu thang nhà ông Nh. Đang nói chuyện thì có người nam (sau này mới biết là Nguyễn Tuấn Kh) lấy trong người cây kim loại màu đen đánh anh Nh từ trên xuống, có người khác thì cầm đoạn gỗ còng đánh anh Nh. Còn anh Nh thì dùng tay đỡ. M thì đứng ở ngoài, không đánh. Đánh được một lúc thì anh Nh té xuống, Kh vẫn tiếp tục đánh. Anh Nh dùng hai tay đỡ. Tôi và vợ anh Nh tri hô thì những người này không đánh nữa và bỏ đi.

Trong lúc bị đánh thì tôi không thấy anh Nh cầm hung khí chống trả lại (Bút lục số: 207 - 210).

- Nguyễn Trường G, sinh năm 1996, cư trú ấp Hiệp Tr, xã Hiệp X, huyện Phú T, tỉnh An Giang; Võ Minh Kh, sinh năm 1987, cư trú ấp Tân Bình Th, xã Tân H, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp trình bày như nội dung vụ án (Bút lục số: 219, 220; 229, 230).

* Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Tuấn Kh khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu. Kh trình bày thêm: Mục đích tôi đến nhà ông Nh không phải để gây sự đánh nhau nên trước khi đi đến đây tôi có điện thoại cho D rủ uống cà phê rồi đi cùng tôi. Mục đích đi nhiều người để hù dọa ông Nh thấy đông không dám đánh hay đe dọa như lời ông Nh. Vì vậy, việc đánh nhau là ngoài ý muốn của tôi. Chú Tr không có kêu tôi đánh ông Nh gì cả. Nên không

có sự bàn bạc hay phân công gì với nhau từ trước. Chỉ có tôi và Ph đánh ông Nh. Thương tích ở tay ông Nh là do tôi dùng cây dũa 03 khúc đánh ông Nh theo hướng từ trên xuống. Ông Nh đưa hai tay lên đỡ nên bị thương tích (Bút lục số: 130 - 139, 146 – 151, 280 - 283).

*** Phần trách nhiệm dân sự**

Bị hại Lê Văn Nh yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, chi phí đi lại, tiền mất thu nhập trong những ngày điều trị bệnh không lao động được, bồi thường giá trị tài sản là chiếc đồng hồ bị mất, tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, tiền mất thu nhập của người chăm sóc, nuôi dưỡng với tổng số tiền 318.000.000 đồng (Bút lục số: 190 - 197).

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS – PT ngày 18/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Kh (Thúi) về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, về phần bồi thường tùy theo quy định pháp luật do phía bị hại không đồng ý việc bồi thường ban đầu.

Người bị hại trình bày tại phần xét hỏi yêu cầu làm rõ những vấn đề sau:

Sự việc xảy ra không chỉ một mình bị cáo gây ra, yêu cầu làm rõ trách nhiệm của M có đồng phạm hay không ? Không đồng ý kết quả giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể, yêu cầu bồi thường theo bản kê khai đã cung cấp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hồ Chí Ph (L) khai đúng như nội dung cáo trạng, anh Tr không có bàn bạc, phân công, bản thân đi theo vì muốn biết sự việc giữa đôi bên, việc đánh ông Nh xuất phát từ việc ông Nh dùng dao đâm vào D, bức xúc nên dùng gỗ còng có sẵn gần đó để đánh ông Nh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân thực hành quyền công tố: sau khi xét hỏi, tranh luận, đánh giá tính chất vụ án, mức độ và hậu quả của vụ án tác động đến xã hội, phân tích các tình tiết định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, căn cứ Điều 321 Bộ luật Tố tụng Hình sự, qua các tình tiết và lời trình bày của bị cáo, diễn biến nội dung sự việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết “có tính chất côn đồ”, đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Kh từ 03 tháng đến 06 tháng tù về tội” Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ các Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại Lê Văn Nh:

- Chi phí điều trị (Tiền thuốc: 9,672,219 đồng + Chi phí đi lại: 1,400,000): 11,072,219 đồng. (1)

- Mất thu nhập của bị hại (150,000 đồng/ngày x 11 ngày): 1,650,000 đồng. (2)

- Mất thu nhập của người chăm sóc người bị hại (300,000 đồng/ngày x 11 ngày): 3,300,000 đồng. (3)

- Tổn thất về tinh thần (05 tháng lương x 1,490,000 đồng): 7,450,000 đồng. (4)

- Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe trong thời gian dưỡng bệnh: 150.000đ x 10 ngày = 1.500.000đ (5)

Tổng cộng: 1+2+3+4 +5 =24,973.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường giá trị chiếc đồng hồ bị mất, vì yêu cầu của ông Nh không có cơ sở; Không chấp nhận bồi thường tiền mất thu nhập do không lao động được trong 01 năm tới (164.250.000 đồng).

* Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng: 01 cây kim loại tròn, có 03 đoạn kéo ra thu vào, cán cầm có vỏ bao nhựa màu đen, chiều dài kéo ra là 60cm, chiều dài thu vào là 26cm, bề hoành cán 0.9cm, đã qua sử dụng; 01 áo thun màu đen, ngắn tay, ngực áo bên phải có chữ “THE NORTH FACE” màu trắng, thân áo trước bên phải có vết rách kích thước 0.6 x 0.3cm, cách đường chỉ bên phải 11.5cm, cách dưới cổ áo 30cm, đã qua sử dụng. Do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

(Các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2021).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo, ông Đỗ Khoa Khôi có ý kiến: Thống nhất với bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-PT ngày 18/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, về việc truy tố bị cáo Kh về tội “ Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử quan tâm xem xét đối với các tình tiết như: Bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, tác động người thân đến thăm bị hại, về hoàn cảnh gia đình cha mất sớm khi bị cáo còn nhỏ, mẹ đi làm ăn xa, thiếu sự quan tâm dạy dỗ của gia đình, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ thái độ ăn năn, chưa có tiền án tiền sự và xuất thân từ tầng lớp lao động nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, thời điểm phạm tội dưới 18 tuổi nên cần được xem xét theo quy định pháp luật trong vấn đề áp dụng hình phạt và áp dụng cho bị cáo theo các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội không có tình tiết nặng nề, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử phạt cải tạo không giam giữ.

Quan điểm tranh luận của kiểm sát viên: Bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ như phân tích của người bào chữa. Tuy nhiên, căn cứ vào tình tiết vụ án và lời khai tại phiên tòa, bị cáo cho rằng nhờ gia đình đem tiền bồi thường cho phía bị hại, nhưng phía bị hại không đồng ý, vì vậy đến nay vẫn chưa khắc phục được việc bồi thường. Nếu không trực tiếp khắc phục thì bị cáo hoặc gia đình có thể nộp tại các cơ quan tiến hành tố tụng để ghi nhận vấn đề này, nhưng bị cáo đã không thực hiện điều đó. Nên không có căn cứ cho rằng bị cáo đã khắc phục bồi thường. Trong vụ án này, bị cáo không có mâu thuẫn trực tiếp với bị hại, khi đến nhà bị hại thì bị cáo có chuẩn bị sẵn hung khí, khi xảy ra cự cãi với bị hại (mâu thuẫn nhỏ), bị cáo đã có hành vi dùng cây dũa 3 khúc đánh vào người bị hại, khi bị hại đã ngã xuống đất bị cáo vẫn ngoan cố dùng cây dũa đánh vào người bị hại, và lại bị hại là người lớn tuổi cho dù mâu thuẫn thế nào cũng không được sử dụng vũ lực để giải quyết, do đó cần áp dụng tình tiết có tính chất còn đồ mới phản ánh đúng tính chất vụ việc. Vì vậy áp dụng xử phạt cải tạo không giam giữ sẽ không mang tính răn đe phòng ngừa chung. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thì mới phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là điều hợp pháp. Đối với người bị hại là ông Lê Văn Nh có yêu cầu giám định lại tỷ lệ tổn thương là 1%, cho rằng kết luận chưa phản ánh đúng mức độ thương tích. Cơ quan điều tra đã ra thông báo số 07/TB – CQĐT ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc không chấp nhận đề nghị trưng cầu giám định lại với lý do Kết luận giám định số 365/20/TgT ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tr tâm pháp y An giang ghi nhận vết thương của ông Lê Văn Nh so với thương tích ghi nhận trong hồ sơ bệnh án số 20083148 của Bệnh viện Đa khoa Tr tâm tỉnh An giang, giấy chứng nhận thương tích của Tr tâm y tế huyện Phú Tân, tỉnh An giang cấp cho ông là phù hợp, không có vấn đề nghi ngờ kết luận giám định thương tích của Tr tâm pháp y tỉnh An giang và yêu cầu của ông Nh là không có cơ sở.

[2] Trong vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt không rõ lý do, mặc dù đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây cản trở đến việc xét xử vụ án. Mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước phiên tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung vụ án:

Do mâu thuẫn giữa bên gia đình ông Nh và gia đình bên nội của bị cáo, nên khi nghe ông Tr thuật lại việc mâu thuẫn giữa hai bên, bị cáo đến để xuống nói chuyện với phía gia đình ông Nh, nhưng khi gặp nhau hai bên lại xảy ra xung đột dẫn đến việc bị cáo dùng cây đu ba khúc bằng kim loại đánh nhiều cái trúng vào người ông Nh gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng được thu thập trong hồ sơ về toàn bộ diễn biến, tình tiết khách quan của vụ án; phù hợp với Biên bản khám nghiệm, bản ảnh, sơ đồ hiện trường ngày 28 tháng 8 năm 2020; biên bản xem xét dấu vết trên cơ thể ngày 28/8/2020; Kết luận giám định số 365/20/TgT ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tr tâm pháp y An giang và phù hợp hung khí bị cáo, bị hại, người làm chứng mô tả lại, phù hợp với cơ chế hình thành vết thương gây nên trên cơ thể bị hại. Ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Tuấn Kh (Th) đã dùng cây dũa ba khúc bằng kim loại gây thương tích cho ông Lê Văn Nh. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn ở trên. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo hướng dẫn tại tiêu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 và tiêu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự, cây dũa 3 khúc bằng kim loại mà bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là công cụ nguy hiểm.

Đối với người bị hại ông Lê Văn Nh ý kiến cho rằng trong vụ án này còn có đồng phạm là Nguyễn Minh Tr (M).

Xét: sau khi sự việc mâu thuẫn do việc đốt rác xảy ra, Ông Tr (M) có điện thoại cho Kh đến để nhằm nói chuyện với gia đình ông Nh, do phía ông Nh cũng có lời lẽ hăm dọa đối với ông, việc Kh tự ý đem theo cây dũa 3 khúc và có hành vi gây thương tích cho người bị hại, ông Tr không biết, quá trình điều tra không chứng minh được vai trò đồng phạm, theo lời khai của những người làm chứng cũng không chứng minh được việc ông có yêu cầu Kh phải thực hiện việc đánh ông Nh hay không, vì vậy không chứng minh được hành vi của Tr thì không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự bởi hành vi của một người phạm một tội đã được Bộ luật Hình sự quy định mới là cơ sở của trách nhiệm hình sự, nếu không chứng minh được thì không có căn cứ xử lý và tình tiết khách quan của vụ án

không thể hiện rõ được ý chí chủ quan của Tr là đồng phạm, trong vụ án này không có chứng cứ chứng minh việc ông Tr cố ý yêu cầu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không có sự bàn bạc, phân công vai trò thực hiện, mối quan hệ nhân quả từ hành vi của bị cáo Kh dẫn đến việc ông Nh bị thương tích đều là do Kh tự thực hiện và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đó.

Đối với Phạm Minh D (M) cho rằng trong lúc vào can ngăn có bị ông Nh dùng dao đâm trúng sườn phải gây thương tích, nhưng do vết thương không ảnh hưởng đến sức khỏe nên không yêu cầu xử lý hình sự và từ chối giám định, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Đối với Hồ Chí Ph (L) do nóng giận việc ông Lê Văn Nh dùng dao đâm trúng sườn phải của Phạm Minh D (M) nên Ph có hành vi dùng đoạn gỗ còng đánh vào vai và lưng ông Nh nhưng không gây thương tích, do đó hành vi của Phong mang tính nhất thời, không có bàn bạc, tiếp nhận ý chí trước đó, mặt khác tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nh nguyên nhân trực tiếp là do bị cáo Kh dùng cây dũa 3 khúc tấn công mặc dù Phong có sử dụng đoạn gỗ còng đánh trúng vào cơ thể của ông Nh nhưng không để lại thương tật nên Cơ quan điều tra - Công an huyện không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phong mà quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.250.000 đồng là có căn cứ.

Quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ về tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên đề nghị xử phạt cải tạo không giam giữ là không phù hợp.

[4] Xét về tính chất vụ án:

Bị cáo chỉ vì không kèm chế bản thân lại bất chấp xử lý mâu thuẫn bằng vũ lực, tự đem theo sẵn cây dũa 3 khúc bằng kim loại bên người nhằm mục đích nếu có đánh nhau thì sử dụng, hậu quả là gây ra tổn thương cơ thể cho bị hại.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây lo sợ trong nhân dân mỗi khi có mâu thuẫn hoặc chỉ nguyên nhân vô cớ, nhỏ nhặt thì giải quyết, hành xử bằng vũ lực mà không cần đến sự can thiệp của chính quyền địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn nhau, bị cáo chỉ nghe kể lại sự việc bị hại hăm dọa nên bị cáo đến nhà người bị hại để hỏi chuyện khi đi thì mang theo cây dũa 03 khúc bằng kim loại cất giấu trong túi quần. Khi đến nhà ông Nh. Hai bên nói chuyện qua lại rồi xảy ra cự cãi với Kh. Kh cầm cây dũa 03

khúc bằng kim loại đánh nhiều cái vào vùng đầu, vai ông Nh. Khi ông Nh bị té ngã xuống đất. Bị cáo tiếp tục dùng cây dũa 03 khúc bằng kim loại đánh từ trên xuống nhiều cái vào vùng mặt ông Nh cho thấy bị cáo tấn công liên tục ông Nh trong lúc ông Nh trên tay không cầm vật gì để tấn công, bị cáo liên tục tấn công ông Nh. Cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, sẵn sàng dùng vũ lực để uy hiếp người khác phải khuất phục mình, vì vậy cần áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 134 mới đảm bảo tính toàn diện của vụ án nhằm xử lý đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Do bị cáo tại thời điểm xảy ra sự việc phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên khi áp dụng hình phạt sẽ có xem xét theo quy định.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: không có

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tuấn Kh là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thời điểm phạm tội dưới 18 tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong thời gian áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú để phục vụ quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn chấp hành tốt việc triệu tập của các Cơ quan tiến hành tố tụng.

[7] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: 01 cây kim loại tròn, có 03 đoạn kéo ra thu vào, cán cầm có vỏ bao nhựa màu đen, chiều dài kéo ra là 60cm, chiều dài thu vào là 26cm, bề hoành cán 0.9cm, đã qua sử dụng; 01 áo thun màu đen, ngắn tay, ngực áo bên phải có chữ “THE NORTH FACE” màu trắng, thân áo trước bên phải có vết rách kích thước 0.6 x 0.3cm, cách đường chỉ bên phải 11.5cm, cách dưới cổ áo 30cm, đã qua sử dụng. Do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

(Các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2021).

Về trách nhiệm dân sự : yêu cầu bồi thường của bị hại về chi phí điều trị, chi phí đi lại, tiền mất thu nhập trong những ngày điều trị bệnh không lao động được, bồi thường giá trị tài sản là chiếc đồng hồ bị mất, tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, tiền mất thu nhập của người chăm sóc, nuôi dưỡng là

318.000.000đ theo bản kê khai ngày 17 tháng 12 năm 2020, bị cáo không đồng ý mà chỉ đồng ý bồi thường theo quy định của pháp luật. Xét thấy thương tích của người bị hại là do bị cáo gây ra. Vì vậy bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

Thấy rằng sau khi bị gây thương tích ông Nh nhập viện điều trị từ ngày 28/8/2020 đến ngày 7/9/2020 là 11 ngày Tổng cộng chi phí điều trị gồm:

- Chi phí điều trị (Tiền thuốc: 9,672,219 đồng + Chi phí đi lại: 1,400,000): 11,072,219 đồng.

Căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự thì áp dụng mức thu nhập Tr bình của lao động cùng loại. Số ngày nằm viện của ông Nh là 11 ngày, tuy tỷ lệ tổn thương cơ thể chỉ 1% vị trí cánh tay nhưng khi bị đánh có trúng vào đầu, tuy không để lại tổn thương, tuy nhiên ông Nh cũng đã lớn tuổi vì vậy việc điều trị có thể tính trong thời gian điều trị và sau điều trị nhằm phục hồi sức khỏe. Như vậy chỉ chấp nhận số ngày nằm viện là 11 ngày, số ngày bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 10 ngày và mức thu nhập bị mất là 150.000đ/ngày. Tiền mất thu nhập của người chăm sóc là 11 ngày với mức thu nhập 01 ngày là 300.000đ (theo biên bản xác minh đã thu thập)

- Mất thu nhập của bị hại (150,000 đồng/ngày x 11 ngày): 1,650,000 đồng.

- Mất thu nhập của người chăm sóc người bị hại (300,000 đồng/ngày x 11 ngày): 3,300,000 đồng.

- Tổn thất về tinh thần (05 tháng lương x 1,490,000 đồng): 7,450,000 đồng.

- Tiền phục hồi sức khỏe: 10 x 150.000đ = 1.500.000đ

Tổng cộng số tiền là 24.973.000đ

Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự nghĩ nên buộc bị cáo Kh có trách nhiệm bồi thường cho ông Nh số tiền nói trên.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường giá trị chiếc đồng hồ bị mất vì yêu cầu của ông Nh không có cơ sở; Không chấp nhận bồi tiền mất thu nhập do không lao động được trong 01 năm tới (164.250.000 đồng).

[8] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn Kh (Th) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn Kh (Th) 04 tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại Lê Văn Nh

Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Nh số tiền 24.973.000đ.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu 01 cây kim loại tròn, có 03 đoạn kéo ra thu vào, cán cầm có vỏ bao nhựa màu đen, chiều dài kéo ra là 60cm, chiều dài thu vào là 26cm, bề hoành cán 0.9cm, đã qua sử dụng; 01 áo thun màu đen, ngắn tay, ngực áo bên phải có chữ “THE NORTH FACE” màu trắng, thân áo trước bên phải có vết rách kích thước 0.6 x 0.3cm, cách đường chỉ bên phải 11.5cm, cách dưới cổ áo 30cm, đã qua sử dụng (Các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 1.248.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Phú Tân(1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HPT (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Phú Tân (2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Lâm Bảo Ngọc